

Số: /KH-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn trên địa bàn xã Ngọc Hồi năm 2026

Thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về công tác trẻ em giai đoạn 2021- 2030, Kế hoạch số 36/KH – UBND ngày 23/01/2026 của UBND Thành phố về thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch số 1108/KH-SYT ngày 04/02/2026 của Sở Y tế về thực hiện công tác trẻ em năm 2026. Để đáp ứng với tình hình thực tế, yêu cầu đặt ra đối với công tác trẻ em trên địa bàn xã năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Ngọc Hồi xây dựng Kế hoạch Thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn trên địa bàn xã Ngọc Hồi năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về trẻ em trên địa bàn xã gắn với ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số; thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về trẻ em; chủ động giải quyết các vấn đề về trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ trẻ em bị xâm hại; từng bước đổi mới mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nâng cao năng lực của hệ thống bảo vệ, chăm sóc trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, bình đẳng, thân thiện, lành mạnh cho mọi trẻ em để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất - trí tuệ - tinh thần góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và sự phát triển bền vững của xã.

2. Yêu cầu

- 100% cơ quan, đơn vị, phòng ban triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác trẻ em mà kế hoạch đề ra.
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã theo chức năng, nhiệm vụ chủ động xây dựng lồng ghép và triển khai góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu về công tác trẻ em năm 2026 theo lĩnh vực phụ trách; chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các chỉ tiêu thuộc trách nhiệm của mình.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Phần đầu xã đạt tiêu chí xã, phù hợp với trẻ em.
- Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo độ tuổi đạt 95%.
- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh) đủ 5 bệnh đạt 91%.

- Duy trì không chế tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1000 trẻ đẻ sống $\leq 1,5$; duy trì không chế tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1000 trẻ đẻ sống xuống ≤ 4 ; duy trì không chế tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1000 trẻ đẻ sống ≤ 5 .

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 6,4%; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống dưới 9,6%; Không chế tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi thừa cân, béo phì dưới 1%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt ít nhất 96%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt ít nhất 95,1% .

- Duy trì không có trường hợp lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Phấn đấu 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT miễn phí.

- Phấn đấu 100% trẻ em có hồ sơ sức khỏe điện tử, khám sức khỏe, kiểm tra thể lực định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất một 1 lần/năm.

- Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được tiếp cận, tư vấn, hướng dẫn với dịch vụ phục hồi chức năng phù hợp; 90% trẻ em khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Duy trì 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh.

- Duy trì chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em và thanh thiếu niên nhằm nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em và thanh thiếu niên từ 0 - 18 tuổi.

2. Về bảo vệ trẻ em

- Duy trì tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em dưới 1%;

100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định của Luật Trẻ em được chăm sóc, trợ giúp bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Duy trì tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em dưới 1%; 100% trẻ em bị xâm hại khi được phát hiện đều được can thiệp, tư vấn, trợ giúp kịp thời, hiệu quả.

- Duy trì tỷ lệ lao động trẻ em dưới 1%.

- Giảm thiểu tối đa số trẻ em bị bỏ rơi trên địa bàn so với năm 2025.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 80/100.000 trẻ em; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 8/100.000 trẻ em.

- 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- Phấn đấu trên 99% trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh.

3. Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- 100% trẻ em dưới 5 tuổi được theo dõi phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội.

- Phấn đấu 99,5% trẻ em đi học mẫu giáo đúng độ tuổi; 100% trẻ 5 tuổi được phổ cập mầm non.

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; Phấn đấu không để xảy ra tình trạng học sinh bậc tiểu học bỏ học.

- 99,8% học sinh hoàn thành chương trình trung học cơ sở; giảm tỷ lệ học sinh trung học cơ sở bỏ học xuống dưới 0,1%.

- 100% trường học có văn phòng tư vấn và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em.

- 100% trường học tổ chức/lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, đặc biệt là quyền tham gia của trẻ em và kiến thức, kỹ năng phòng chống xâm hại, tai nạn thương tích.

- Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng, tài liệu học tập phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt ít nhất 55%; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 90%.

- Phần đầu tỷ lệ các thôn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 65%

4. Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Phần đầu 40% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp.

- Phần đầu 90% trẻ em được nâng cao kiến thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em.

- Trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 40%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện

- Tiếp tục tham mưu, tổ chức thực hiện hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, các Quyết định, Chương trình của Thủ tướng Chính phủ; các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch công tác của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố và các chính sách, pháp luật có liên quan đến trẻ em, cụ thể:

- + Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 01/7/2024 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Kế hoạch số 232-KH/TU ngày 23/4/2024 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị "về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc".

- + Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- + Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực

hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em và Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 07/12/2020 của UBND Thành phố.

+ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 về ban hành quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, xã, thị trấn phù hợp với trẻ em và Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 06/8/2019 của UBND Thành phố về việc thực hiện Quyết định số 06 trên địa bàn Thành phố.

+ Quyết định số 55a/2013/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh và Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 11/7/2016 của UBND Thành phố.

+ Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 03/6/2021 của UBND Thành phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.

+ Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27/05/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 26/8/2021 của UBND Thành phố.

+ Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND Thành phố.

+ Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 và Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 19/02/2024 thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

+ Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc.

- Quán triệt sâu sắc và tham mưu tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, tiếp cận đồng bộ, liên thông với Nghị quyết số 71-NQ/TW và các Nghị quyết của Trung ương (Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 59-NQ/TW) để huy động và sử dụng tối đa mọi nguồn lực nhằm phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, hoàn thiện thể chế; xác định bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị Thủ đô.

- Tham mưu, triển khai thực hiện hiệu quả: Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 của Văn phòng Ban chấp hành Trung ương về Thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; các Quyết định, Chương trình, Đề án, Kế hoạch, Hướng dẫn của Thủ tướng Chính

phủ và Bộ Y tế mới phê duyệt về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 (ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ và Bộ Y tế ban hành).

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các phòng, ban, đoàn thể về thực hiện công tác trẻ em. Người đứng đầu các UBND xã chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

- + Lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ về công tác trẻ em trong xây dựng Chương trình, Kế hoạch công tác năm của cấp ủy, chính quyền các phòng, ban, đoàn thể.

- + Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, đặc biệt trong việc hỗ trợ, can thiệp, giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em trên địa bàn.

- Nâng cao vai trò chủ thể của trẻ em, thúc đẩy sự tham gia thực chất của trẻ em trong xây dựng, phản biện chính sách, chương trình liên quan đến trẻ em, phù hợp với độ tuổi và bối cảnh.

2. Tập trung giải quyết các tồn tại trong công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em

- Về công tác phòng chống xâm hại trẻ em: Rà soát, đánh giá các nguy cơ gây mất an toàn trong môi trường sinh hoạt, học tập và điều trị để có biện pháp phòng ngừa hiệu quả; quan tâm lắp đặt, cải thiện hệ thống giám sát (camera, nhân sự...) tại các khu vực có nguy cơ để phát hiện, bảo vệ trẻ em và xử lý kịp thời; thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em; giải quyết, xử lý nghiêm các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân che giấu, không thông báo, tố giác hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em hoặc thiếu trách nhiệm trong việc xử lý các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Về công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em: Tổ chức rà soát, kiểm tra, cảnh báo và khắc phục các điểm có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em như: ao, hồ, sông, suối, kênh, mương, khu vui chơi, công trình xây dựng... để có biện pháp chủ động phòng ngừa như: làm rào chắn, lắp biển cấm, biển cảnh báo, biển chỉ dẫn...

- Về chăm sóc, bảo vệ trẻ em bị bỏ rơi: Tập trung rà soát, nắm chắc các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ cao như: phụ nữ có thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình tan vỡ hoặc người lao động di cư gặp bế tắc trong cuộc sống... để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả nhằm hạn chế tối đa phát sinh mới trẻ em bị bỏ rơi.

- Không để phát sinh cơ sở trợ giúp xã hội tự phát, cơ sở không đủ điều kiện, hoạt động không đúng quy định trên địa bàn xã; kiểm tra, xử lý nghiêm với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định (nếu có) nhằm đảm bảo công tác quản lý nhà nước được thực hiện hiệu quả.

3. Quy hoạch và tổ chức hệ thống bảo vệ chăm sóc trẻ em theo hướng hiện đại, chất lượng, kết nối, chuyển tuyến liên thông hiệu quả

- Rà soát, tổ chức lại hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em các cấp theo hướng liên thông, liên ngành - chuyên nghiệp - linh hoạt; từng bước chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, đánh giá, can thiệp, hỗ trợ trẻ em nói chung, trẻ em bị xâm hại nói riêng theo hướng đơn giản, rõ trách nhiệm, rõ đầu mối, lấy lợi ích tốt nhất của trẻ em làm trung tâm.

- Tiếp tục rà soát, củng cố và phát triển các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu của công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em như: Trung tâm công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em Hà Nội, điểm tư vấn, tham vấn trẻ em tại cộng đồng, trường học, các cơ sở trợ giúp trẻ em trên địa bàn... Đảm bảo hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo đúng quy định của pháp luật; cải thiện chất lượng dịch vụ và kỹ năng của cán bộ, nhân viên trong các cơ sở cung cấp các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Xây dựng, hình thành mạng lưới cá nhân/gia đình có nguyện vọng và đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế trẻ em trên địa bàn để làm cơ sở cho việc thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em ngay tại cộng đồng đảm bảo theo quy định của Luật Trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em và các văn bản quy định khác có liên quan.

4. Tăng cường chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em

- Ưu tiên đầu tư để triển khai thực hiện hiệu quả phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo Nghị quyết số 57/NQ-TW của Bộ chính trị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý trẻ em; thường xuyên rà soát, thu thập, quản lý chặt tình hình trẻ em nói chung, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói riêng, nhất là trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực, bỏ rơi và chủ động xây dựng kế hoạch, tiến hành hỗ trợ, can thiệp theo Nghị định 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

- Rà soát, cập nhật dữ liệu trẻ em vào hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở, cập nhật thông tin về trẻ em vào Sổ theo dõi trẻ em trong hộ gia đình đảm bảo số trẻ em trong Bộ chỉ tiêu số liệu phải được quản lý đầy đủ theo nguyên tắc toàn bộ trẻ em được chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật vào phần mềm.

- Phát triển, cung cấp các ứng dụng số phục vụ chăm sóc sức khỏe trẻ em; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý sức khỏe trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong quản lý, vận hành các cơ sở trợ giúp xã hội và trong quản lý Nhà nước về y tế - an sinh xã hội.

- Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý an sinh y tế, trợ giúp xã hội và công tác trẻ em; ứng dụng AI để tư vấn dinh dưỡng học đường, xây dựng chế độ ăn dinh dưỡng đáp ứng phát triển thể lực, tầm vóc.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và theo dõi phát triển thể chất gắn với khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tăng trưởng và can thiệp sớm.

5. Tập trung nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em Thủ đô

- Tập trung triển khai các giải pháp nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em Thủ đô như: Triển khai Bộ tiêu chí thể lực - tầm vóc học sinh Hà Nội; xây dựng Chương trình tổng thể cải thiện dinh dưỡng, tăng cường hoạt động thể chất cho trẻ em và thanh thiếu niên Thủ đô từ 0-18 tuổi; tăng cường các giải pháp cải thiện dinh dưỡng học đường, kiểm soát an toàn thực phẩm tại trường học; từng bước xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu trẻ em dùng chung đồng bộ 02 lĩnh vực gắn chặt y tế - giáo dục - phát triển con người đặc biệt đối với nhóm trẻ sơ sinh, học sinh 5 tuổi. Thiết lập cơ chế kết nối chuyên môn chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục và đào tạo với trạm y tế, bệnh viện trong công tác y tế học đường.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và theo dõi phát triển thể chất gắn với khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tăng trưởng và can thiệp sớm.

6. Bảo đảm an sinh xã hội - y tế - giáo dục, chăm sóc trẻ em nói chung, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói riêng

- Thực hiện các chính sách của Trung ương và chính sách đặc thù của Thành phố cho trẻ em đảm bảo minh bạch, đúng quy định, đúng đối tượng và kịp thời.

- Bảo đảm mọi trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt đều được tiếp cận dịch vụ thiết yếu về y tế, giáo dục một cách công bằng, liên tục và có chất lượng; bảo đảm đầy đủ quyền lợi khám chữa bệnh cho trẻ em theo quy định.

- Triển khai nâng cao năng lực và hiệu quả hệ thống trợ giúp xã hội gắn với chăm sóc sức khỏe, bảo đảm cho trẻ em nói chung, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói riêng được tiếp cận đầy đủ dịch vụ y tế, phục hồi chức năng, chăm sóc dài hạn và hỗ trợ xã hội.

- Tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện tốt một số mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo hướng dẫn của Trung ương, Thành phố; mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm, trợ giúp cho trẻ em khuyết tật dựa vào gia đình, cộng đồng có sự hỗ trợ từ Trạm y tế, bên viện, đội ngũ nhân viên y tế, người làm công tác xã hội; duy trì và nhân rộng các mô hình bảo vệ chăm sóc trẻ em đang triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

7. Phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, đồng bộ

- Rà soát, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo công tác trẻ em; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, trạm y tế, nhân viên công tác xã hội, giáo viên... đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, có chuyên môn sâu, toàn diện đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới và chuyển đổi số; phát huy vai trò của đội ngũ cộng tác viên làm công tác trẻ em tại cơ sở nhằm đảm bảo việc nắm bắt, quản lý trẻ em, các vấn đề có liên quan đến trẻ em, đặc biệt là các trường hợp trẻ em bị xâm hại, có nguy cơ bị xâm hại và bị vi phạm quyền trẻ em được kịp thời, can thiệp hiệu quả ngay từ cơ sở.

- Bố trí công chức làm công tác trẻ em xã; viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại Trạm y tế xã theo quy định tại Thông tư 43/2025/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Tăng cường các hoạt động và hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, chú trọng phòng chống bạo lực trong gia đình, trường học và ở cộng đồng, phòng chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, đặc biệt là can thiệp trợ giúp các trường hợp trẻ em bị xâm hại, bị vi phạm quyền trẻ em đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em (nhất là tai nạn đuối nước).

8. Tăng cường, đổi mới trong công tác truyền thông, tập huấn

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về công tác trẻ em theo hướng đa dạng sản phẩm và đổi mới hình thức truyền thông, giáo dục vận động xã hội từ truyền thông một chiều sang truyền thông thay đổi hành vi có trọng tâm, trọng điểm, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông trên nền tảng số, môi trường mạng... phù hợp với từng nhóm đối tượng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, đơn vị; bảo đảm truyền thông tôn trọng quyền riêng tư, nhân phẩm của trẻ em; ưu tiên cho các vấn đề mới, vấn đề thực tiễn đặt ra đối với công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, cam kết trách nhiệm và thúc đẩy sự tham gia tích cực của các phòng, ban, đoàn thể, các tổ chức, cộng đồng, gia đình và trẻ em trong công tác trẻ em, cụ thể:

+ Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến trẻ em đặc biệt là Luật Trẻ em, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em, Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và các Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các Nghị quyết, Chương

trình, Kế hoạch công tác của Thành ủy, HĐND, UBND xã có liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 và giai đoạn 2026 - 2030

+ Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi cho các gia đình và toàn xã hội về chăm lo phát triển thể lực, tâm vóc trẻ em.

+ Truyền thông, quảng bá về các dịch vụ của Trung tâm công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em Hà Nội (số điện thoại 0243.2233.111); Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (số điện thoại 111) để mọi người dân và trẻ em biết liên hệ khi có nhu cầu được tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em hoặc thông báo, tố giác các hành vi xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em.

+ Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, các tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em trên địa bàn.

- Tăng cường tập huấn nâng cao kiến thức đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên - những người có uy tín tại cộng đồng, cho cha mẹ/người chăm sóc trẻ và trẻ em. Chú trọng cung cấp kiến thức về Luật Trẻ em, các chính sách của Trung ương và Thành phố đối với trẻ em nói chung, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói riêng; kỹ năng số, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em, trong đó chú trọng kỹ năng tự bảo vệ, tư duy phản biện và sức khỏe tâm thần cho trẻ em, quan tâm việc dạy bơi và kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em... nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em ngay tại cơ sở.

9. Hoàn thiện thể chế pháp luật, đổi mới cơ chế tài chính, đảm bảo nguồn lực thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

- Nghiên cứu, từng bước đề xuất xây dựng chính sách đặc thù cho hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng, trẻ em bị bỏ rơi; nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh sửa đổi, bổ sung góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến trẻ em bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền trẻ em và giải quyết hiệu quả hơn các vấn đề của trẻ em; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền, gắn với trách nhiệm giải trình.

- Bố trí ngân sách để thực hiện công tác trẻ em, thực hiện các chính sách cho trẻ em theo đúng quy định; ưu tiên tỷ lệ ngân sách đảm bảo nâng cao chất lượng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội thông qua xã hội hóa trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em; tăng cường sự quản lý, điều phối của các cơ quan quản lý nhà nước đối với việc huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội cho trẻ em bảo đảm công bằng, minh bạch, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

10. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác trẻ em

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật đối với trẻ em; giải quyết, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha mẹ/người giám hộ của trẻ và tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em.
- Tiến hành kiểm tra, giám sát hoặc lồng ghép kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyền trẻ em và pháp luật, chính sách về trẻ em thuộc lĩnh vực, phạm vi trách nhiệm quản lý của địa phương.

11. Hội nhập và hợp tác quốc tế về quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em mang tính toàn cầu và khu vực

- Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế theo hướng chủ động, có trọng tâm, hiệu quả, thực chất; chủ động tham gia các mạng lưới, phong trào toàn cầu và khu vực về quyền trẻ em.
- Thực hiện nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo trong công tác trẻ em thông qua các chương trình, đề tài hợp tác quốc tế.
- Tích cực trao đổi học tập mô hình, kinh nghiệm của các quốc gia, các tổ chức trong khu vực và quốc tế trong việc thực hiện quyền trẻ em, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em.
- Triển khai các mô hình, dự án do Tổ chức quốc tế hỗ trợ theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội Xã

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch gắn với chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã năm 2026.
- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả công tác trẻ em năm 2026. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Triển khai, thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu liên quan đến trẻ em tại Chương trình hành động của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác trẻ em, đội ngũ công tác viên làm công tác trẻ em; Bố trí công chức làm công tác trẻ em tại Phòng Văn hoá - Xã hội xã; viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại Trạm y tế theo quy định tại Thông tư 43/2025/TT-BYT.
- Duy trì công tác giao ban hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ và công tác viên làm công tác trẻ em; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyền trẻ em, công tác trẻ em trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương và chính sách đặc thù của Thành phố cho trẻ em theo quy định, đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, không bị nhầm, không bỏ sót đối tượng, không để xảy ra trục lợi chính sách.

- Chủ trì thực hiện quy trình phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc ban đầu, can thiệp và hỗ trợ đối với trẻ em bị xâm hại nói chung, trẻ em bị bỏ rơi nói riêng, bảo đảm mọi trẻ em đều được hỗ trợ ngay từ đầu.

- Tổ chức hoạt động tập huấn, trao đổi nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác trẻ em tại xã; tập huấn nâng cao nhận thức cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về các kiến thức liên quan đến quyền trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em...

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vận động thay đổi hành vi về bảo vệ chăm sóc trẻ em; phát triển thể lực và tầm vóc trẻ em cho lãnh đạo và đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, cho cha mẹ trẻ em, trẻ em và các tầng lớp nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cả cộng đồng.

- Tham mưu Kế hoạch và tổ chức các hoạt động cao điểm trong năm: Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu cho trẻ em và lồng ghép tổ chức các hoạt động lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng các văn bản liên quan đến trẻ em tại địa phương.

- Thu thập, quản lý số liệu trẻ em, kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn xã, cập nhật dữ liệu trẻ em vào hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; hướng dẫn, kết nối, hỗ trợ theo hệ thống bảo vệ trẻ em các trường hợp trẻ em cần được bảo vệ.

- Rà soát, thống kê và hướng dẫn các cơ sở tôn giáo lên phương án giải quyết các vấn đề liên quan đến việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em đúng quy định.

- Triển khai, thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dữ liệu trẻ em (*theo hướng dẫn của Trung ương*).

- Chủ động kiểm tra, rà soát các cơ sở giáo dục đặc biệt (trong đó có các cơ sở giáo dục, dạy kỹ năng sống... cho trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật) trên địa bàn; có các giải pháp xử lý với các cơ sở tự phát hoặc không đủ điều kiện hoạt động.

- Chịu trách nhiệm về việc để xảy ra tình trạng không kịp thời phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại hoặc không xử lý kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn; các cơ sở tự phát, cơ sở hoạt động không đúng quy định của pháp luật tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn quản lý.

- Chịu trách nhiệm giải quyết các vụ việc và can thiệp, hỗ trợ trẻ em kịp thời, hiệu quả; báo cáo vụ việc vi phạm quyền trẻ em, xâm hại trẻ em, trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích trên địa bàn theo quy định tại Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 03/6/2021 của UBND Thành phố về thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030.

- Xây dựng dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em theo quy định; huy động nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho công tác trẻ em.

- Tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố về kết quả thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo quy định.

2. Trạm y tế xã

- Thực hiện công tác trẻ em theo Thông tư số 43/2025/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 15/11/2025 về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trạm y tế xã, xã, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Tham mưu xây dựng các kế hoạch, chương trình chăm sóc sức khỏe trẻ em; phòng chống suy dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trong độ tuổi.

- Theo dõi phát triển thể chất gắn với khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc bệnh tật và can thiệp sớm cho trẻ em theo kế hoạch hằng năm. Nghiên cứu, xây dựng các mô hình, đề án về bảo vệ chăm sóc trẻ em như: mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm, trợ giúp cho trẻ em khuyết tật dựa vào gia đình, cộng đồng có sự hỗ trợ từ Trạm y tế, đội ngũ nhân viên y tế; duy trì và nhân rộng các mô hình bảo vệ chăm sóc trẻ em đang triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

- Triển khai nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho trẻ em nói chung, nhóm trẻ em dễ bị tổn thương nói riêng; sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn thương tích; khám, điều trị cho trẻ em: bị nhiễm HIV/AIDS, bị xâm hại, bị bỏ rơi, có dấu hiệu nghi ngờ bị xâm hại; chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có vấn đề về sức khỏe tâm thần, mồ côi, khuyết tật...

- Tăng cường tập huấn nâng cao kiến thức cho viên chức phụ trách công tác chăm sóc trẻ em tại trạm y tế, nhân viên y tế các điểm trạm và trường học về kỹ năng chăm sóc, bảo vệ trẻ em: phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước, ngộ độc thực phẩm trẻ em; phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân ở trẻ em; chế độ dinh dưỡng hợp lý, phòng suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì ở trẻ em...

- Theo dõi, cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho trẻ em trên địa bàn bảo đảm chính xác, đầy đủ.

- Phối hợp với các cơ quan giám định pháp y thuộc thẩm quyền ưu tiên giám định kịp thời đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ bạo lực, xâm hại trẻ em, trẻ em bị bỏ rơi.

- Phối hợp kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ về bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội; kiểm tra an toàn thực phẩm tại trường học.

- Tổng hợp, báo cáo UBND xã về kết quả thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo quy định.

3. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Thực hiện các biện pháp tăng cường bảo vệ trẻ em trong quá trình xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật; chủ động thực hiện trợ giúp pháp lý đối với trẻ em, đặc biệt trẻ em trong các vụ xâm hại, trẻ em khuyết tật, bảo đảm thân thiện, hiệu quả.

- Hướng dẫn việc đăng ký khai sinh cho trẻ em theo quy định; tham mưu UBND xã quản lý công tác nuôi con nuôi trên địa bàn; phối hợp với Công an, các phòng, ban, ngành xã thực hiện các biện pháp phòng ngừa các hành vi lợi dụng việc nuôi con nuôi để mua bán trẻ em.

- Phối hợp tăng cường kiểm tra, thực hiện pháp luật nuôi con nuôi, bảo đảm trẻ em bị bỏ rơi được đăng ký khai sinh đảm bảo quyền trẻ em theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội, Công an xã xác định việc một số cơ sở tôn giáo thực hiện quy trình tiếp nhận bàn giao trẻ em từ các tổ chức, cá nhân, gia đình, người thân để nhận con nuôi, khai sinh đảm bảo theo quy định của pháp luật.

4. Phòng Kinh tế xã

- Bố trí ngân sách để thực hiện công tác trẻ em, thực hiện các chính sách cho trẻ em theo đúng quy định; ưu tiên tỷ lệ ngân sách đảm bảo nâng cao chất lượng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Phối hợp rà soát các địa điểm có nguy cơ gây đuối nước trẻ em để triển khai các biện pháp khắc phục, thông tin cảnh báo kịp thời; triển khai biện pháp phòng ngừa, khắc phục tại 100% các địa điểm thường xảy ra hoặc có nguy cơ đuối nước trẻ em để người dân biết và phòng ngừa.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp tăng cường đưa tin, bài, thời lượng, thời gian phù hợp tuyên truyền về công tác trẻ em nói chung, phòng chống xâm hại và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em nói riêng trên địa bàn xã; biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật quyền trẻ em, xâm hại trẻ em.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình, từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em; trang bị cho gia đình kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, kiến thức và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, thực hiện quyền trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các lớp phổ cập bơi và dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, trong đó ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc quản lý hiệu quả các điểm vui chơi cho trẻ em; ưu tiên các điểm, sân chơi, không gian vui chơi giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động cao điểm trong năm: Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu cho trẻ em đảm bảo an toàn, vui tươi và lành mạnh, kết hợp với quảng bá, giáo dục truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; đề xuất UBND xã kiểm tra chuyên đề và đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

6. Công an xã

- Thực hiện tốt quản lý nhân khẩu trên địa bàn, đặc biệt với các nhóm trẻ em có nguy cơ cao bị bạo lực, xâm hại, bóc lột như trẻ em làm việc xa gia đình, trẻ em sống trong gia đình mắc tệ nạn xã hội, cha mẹ ly hôn, trẻ em bị mua bán bắt cóc, trẻ em lang thang...

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội xã trao đổi, cung cấp thông tin trẻ em bị xâm hại trên địa bàn để đảm bảo công tác can thiệp, trợ giúp trẻ em kịp thời, hiệu quả; tiếp nhận danh sách, thực hiện đối chiếu, xác thực thông tin và cung cấp mã định danh trẻ em, ký và bàn giao danh sách cho cán bộ chuyên trách về trẻ em để nhập dữ liệu trẻ em vào hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND xã thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng đầy đủ các chính sách an sinh, học tập, chăm sóc sức khỏe.

- Chủ trì trong đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em bị xâm hại; thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Thường xuyên rà soát các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn xã để đôn đốc điều tra, xử lý dứt điểm, không để xảy ra vụ việc tồn đọng, kéo dài trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Triển khai tổng rà soát toàn bộ các cơ sở trợ giúp xã hội, các cơ sở tự phát tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn; chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra đầy đủ các hồ sơ pháp lý của cơ sở và đối tượng đang được chăm sóc, các chế độ chính sách đang hưởng theo quy định của pháp luật; giải quyết dứt điểm các cơ sở hình thành tự phát (nhất là các cơ sở tôn giáo) chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không đề tái vi phạm hoặc phát sinh các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng tự phát mới.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; vận động hội viên, đoàn viên và toàn xã hội lên án mạnh mẽ, phát hiện, thông tin, tố giác kịp thời các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tăng cường triển khai và duy trì thực hiện các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề của trẻ em (tổ chức Diễn đàn trẻ em, mô hình quyền tham gia của trẻ em, tổ chức lấy ý kiến của trẻ em...); tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa nghệ thuật, trò chơi dân gian truyền thống sinh động, hấp dẫn thu hút trẻ em tham gia, đồng thời giáo dục trẻ em giữ gìn bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

- Chỉ đạo Hội Liên hiệp phụ nữ: Phát huy vai trò của hội viên phụ nữ trong việc tuyên truyền phòng, chống xâm hại trẻ em và nắm bắt tình hình trẻ em tại địa bàn để có biện pháp hỗ trợ kịp thời; duy trì và nhân rộng các mô hình chăm sóc và bảo vệ trẻ em như: “mẹ đỡ đầu”, ngôi nhà bình yên”,...

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách góp phần thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã.

8. Các trường học trên địa bàn xã

- Triển khai, thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu liên quan đến trẻ em tại Chương trình hành động của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Tổ chức áp dụng đồng bộ Bộ tiêu chí thể lực - tầm vóc học sinh tại trường học trên địa bàn xã. Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong nhà trường theo hướng thực chất, khoa học, phù hợp từng cấp học; bảo đảm học sinh được tham gia hoạt động vận động thường xuyên, an toàn. Tăng cường các giải pháp cải thiện dinh dưỡng học đường, kiểm soát an toàn thực phẩm tại trường học, không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, văn hóa, lành mạnh, thân thiện và hạnh phúc; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục trên địa bàn, cho học sinh về quyền trẻ em, kỹ năng sống, đặc biệt là quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em và kỹ năng tự bảo vệ, kiến thức, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đặc biệt là phòng chống đuối nước.

- Chủ động nắm bắt tình hình học sinh trong trường học, có kênh tiếp nhận, xử lý thông tin về xâm hại, bạo lực trong trường học; chủ động phối hợp với công an xã tăng cường kiểm tra, có các giải pháp bảo vệ an toàn cho trẻ em trước tình

hình xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích trong nhà trường và khu vực xung quanh trường học.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, đạo đức cho học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục về đạo đức có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa, ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em; nghiên cứu xây dựng chương trình giáo dục hỗ trợ hòa nhập cho trẻ em theo từng lứa tuổi, bảo đảm mọi trẻ được đến trường đầy đủ, không bị kỳ thị.

- Rà soát, đánh giá các nguy cơ gây mất an toàn trong môi trường học tập để có biện pháp phòng ngừa hiệu quả; quan tâm lắp đặt, cải thiện hệ thống giám sát (camera, giám thị...) tại các khu vực có nguy cơ để phát hiện, bảo vệ trẻ em và xử lý kịp thời.

- Triển khai thực hiện hiệu quả điểm tư vấn, tham vấn trẻ em trong trường học để kịp thời tiếp nhận, phát hiện các thông tin về trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; thực hiện các giải pháp, tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục sớm được quay lại học tập, hòa nhập trong môi trường giáo dục.

- Thực hiện các giải pháp để đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục giữa các nhóm học sinh khác nhau.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã về việc để xảy ra các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em và tai nạn thương tích dẫn đến tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng trong trường học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả mô hình “trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em”.

9. Cộng tác viên công tác trẻ em thôn trên địa bàn xã

- Thường xuyên rà soát biến động số liệu trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh, đặc biệt nhóm trẻ em có nguy cơ cao bị bạo lực, xâm hại, bóc lột như trẻ em làm việc xa gia đình, trẻ em sống trong gia đình mắc tệ nạn xã hội, cha mẹ ly hôn, trẻ em bị mua bán bắt cóc, trẻ em lang thang...

- Tập trung rà soát, nắm chắc các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ cao như: phụ nữ có thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình tan vỡ hoặc người lao động di cư gặp bế tắc trong cuộc sống... để đề xuất các biện pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả nhằm hạn chế tối đa phát sinh mới trẻ em bị bỏ rơi.

- Nắm bắt các vụ việc liên quan đến trẻ em kịp thời, hiệu quả; báo cáo vụ việc vi phạm quyền trẻ em, xâm hại trẻ em, trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các mô hình “Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em”, “Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em” trên địa bàn thôn.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện do ngân sách Nhà nước đảm bảo trong dự toán ngân sách hàng năm UBND xã theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

UBND xã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp thực hiện; yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Chi cục DSTEPCTNXH TP Hà Nội;
- TT Đảng ủy-HĐND-UBND xã;
- Đ/c Chủ tịch UBND xã;
- TT UBMTTQ VN xã;
- VP HĐND-UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Công an; Trạm y tế xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Các CTVCSTE thôn;
- Các trường học trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tạ Đăng Doanh